

Số: 96/2021/VHNGĐ-ST

Q, ngày 10 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34, 35, 36 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải lập ngày 24/11/2021 giữa những người yêu cầu:

Chị Trần Thị Thắm H – Sinh năm: 1981

Địa chỉ: Khu K, phường M, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh

Anh Lê Tuấn A – Sinh năm: 1980

Địa chỉ: Khu K, phường M, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24/11/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào thay đổi ý kiến về kết quả hòa giải thành được ghi nhận tại Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24/11/2021.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận các nội dung hòa giải thành như sau:

1.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thắm H và anh Lê Tuấn A.

1.2. *Về con chung:* Chị Trần Thị Thắm H và anh Lê Tuấn A xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Lê Trần Nam K, sinh ngày 15/5/2006 và Lê Trần Việt A, sinh ngày 04/12/2009.

Ly hôn, chị Trần Thị Thắm H và anh Lê Tuấn A thống nhất anh Lê Tuấn A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lê Trần Việt A đến khi thành niên, chị Trần Thị Thắm H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi

dưỡng, giáo dục con chung Lê Trần Nam K đến khi thành niên. Chị Trần Thị Thắm H và anh Lê Tuấn A không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

1.3. Về quan hệ tài sản: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Các bên liên quan đến Quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định.

4. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã Q;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- THADS thị xã Q;
- Các bên yêu cầu;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN

Vũ Công Mười